

R_x

Salbutamol 4mg

Viên nén

CÔNG THỨC:

Salbutamol sulfat	4,8 mg
(tương ứng với Salbutamol	4 mg)
Tá được	vừa đủ
	1 viên nén

CHỈ ĐỊNH:

Trị các chứng hen suyễn, khó thở liên tục. Dạng co thắt của bệnh phế quản, phổi nghẽn mạn tính.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với salbutamol.
- Điều trị dọa sảy thai trong 3 - 6 tháng đầu mang thai.

THẬN TRỌNG:

Thận trọng khi dùng Salbutamol thuốc uống với:

- Người bị cường giáp, rối loạn nhịp thất, bệnh cơ tim tắc nghẽn, rối loạn tuần hoàn động mạch vành, tăng huyết áp, đái tháo đường, người bệnh đang dùng IMAO hay thuốc ức chế beta.
- Phụ nữ mang thai (nhất là trong 3 tháng đầu) và cho con bú.
- Thuốc có thể gây kết quả dương tính đối với xét nghiệm tìm chất doping ở vận động viên thể dục thể thao.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Tránh dùng kết hợp với các thuốc chủ vận beta không chọn lọc.
- Không nên dùng kết hợp Salbutamol dạng uống với các thuốc chẹn beta (như propranolol).
- Thận trọng với bệnh nhân dùng thuốc chống đái tháo đường. Phải theo dõi máu và nước tiểu vì Salbutamol có khả năng làm tăng đường huyết. Có thể chuyển sang dùng insulin.
- Khi chỉ định Salbutamol cần phải giảm liều thuốc kích thích beta khác nếu đang dùng thuốc đó để điều trị.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Tuyệt đối tuân thủ chỉ dẫn của thầy thuốc về việc sử dụng Salbutamol trong thai kỳ. Cần ngưng cho con bú khi thật cần thiết phải dùng thuốc.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không gây ảnh hưởng cho người lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

- Có thể bị hồi hộp, run cơ, chủ yếu ở các đầu chi, nhịp xoang tim nhanh, hiện tượng này sẽ hết khi giảm liều.
 - Liều cao có thể gây nhịp tim nhanh, rối loạn tiêu hóa (buồn nôn, nôn).
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ:

Các đặc tính dược lực học:

Salbutamol có tác dụng chọn lọc kích thích các thụ thể β_2 (có ở cơ trơn phế quản, cơ tử cung, cơ trơn mạch máu) và ít tác dụng tới các thụ thể β_1 trên cơ tim nên có tác dụng làm giãn phế quản, giảm cơn co tử cung và ít tác dụng trên tim.

Các đặc tính dược động học:

- Hấp thu: Salbutamol dùng theo đường uống, một lượng thuốc lớn qua gan rồi vào máu, do đó sinh khả dụng tuyệt đối của Salbutamol khoảng 40%. Nồng độ trong huyết tương đạt mức tối đa sau khi uống 2-3 giờ.
- Chuyển hóa: Chỉ có 5% thuốc được gắn vào các protein huyết tương. Nửa đời của thuốc từ 5 đến 6 giờ. Khoảng 50% lượng thuốc được chuyển hóa thành các dạng sulfo liên hợp (không có hoạt tính).
- Đào thải: Salbutamol được đào thải chủ yếu qua nước tiểu (75-80%) dưới dạng còn hoạt tính và các dạng không còn hoạt tính.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

- Các triệu chứng có thể có khi dùng quá liều là do kích thích thụ thể β_2 quá mức như: Khó chịu, nhức đầu, hoa mắt, chóng mặt, buồn nôn, bồn chồn, run các đầu chi, tim đập nhanh, loạn nhịp tim, huyết áp thay đổi (có thể tăng hay giảm), co giật, có thể hạ kali huyết.
- Xử trí: Ngừng dùng Salbutamol ngay. Rửa dạ dày và điều trị triệu chứng. Cho thuốc chẹn β_1 (metoprolol tartrat) nếu thấy cần thiết và phải thận trọng vì có nguy cơ dẫn đến co thắt phế quản. Việc điều trị như trên phải được tiến hành trong bệnh viện.

LIỀU DÙNG:

Theo sự hướng dẫn của thầy thuốc:

Người lớn: Mỗi lần uống 1 viên, ngày 3 lần.

Trình bày: Hộp 10 vỉ x 10 viên

Hộp 1 chai x 100 viên

Điều kiện bảo quản:

Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất: Theo ĐVNN

**THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA THẦY THUỐC
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC**



NADYPHAR

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 - NADYPHAR

ĐT: (08) 38687355. FAX: 84.8. 38687356

NHÀ MÁY: 930 C4, đường C, KCN Cát Lái, cụm 2, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP. HCM